

Số: /BC-STP

Tây Ninh, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng,
chống tham nhũng quý I năm 2022

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, Sở Tư pháp báo cáo tình hình, kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý I tháng năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

Trên cơ sở Quyết định phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra của Bộ Tư pháp và của UBND tỉnh Tây Ninh, Sở Tư pháp ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022 của Sở Tư pháp, đồng thời đã triển khai thực hiện trong toàn ngành. Kết quả như sau:

1. Thanh tra hành chính

1.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra: Đơn vị sẽ thực hiện thanh tra hành chính trong quý II.

1.2. Kết luận thanh tra: Không có.

1.3. Kết quả thực hiện kết luận thanh tra: Không có.

1.4. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Không có.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

2.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra: Đã triển khai và đang tiến hành 01 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 06 tổ chức hành nghề công chứng.

2.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra: Không có.

2.3. Kết quả thực hiện kết luận quyết định thanh tra, kiểm tra: Không có.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

Đơn vị đã ban hành Quy trình tiếp công dân để thực hiện việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho đơn vị.

4. Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ

- Về xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022: Đơn vị đã gửi công văn đến các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp để thống nhất đơn vị được thanh

tra, kiểm tra. Kết quả: không có sự trùng lặp, chồng chéo trong thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Về thông tin từ doanh nghiệp: đơn vị chưa nhận được phản ánh của tổ chức, đơn vị nào phản ánh về trường hợp có sự trùng lặp, chồng chéo về kế hoạch thanh tra, kiểm tra của đơn vị.

5. Việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/BCSD của Ban Cán sự đảng Thanh tra Chính phủ

Lãnh đạo Sở Tư pháp tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/BCSD, Nghị quyết số 33-NQ/BCSD ngày 11/3/2019 của Ban Cán sự đảng Thanh tra Chính phủ trong toàn đơn vị. Về kết quả giám sát, theo dõi các cuộc thanh tra: Không có.

6. Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

Theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ thì hiện nay đơn vị không có trường hợp nào khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo tiêu chí của Thanh tra Chính phủ.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

1.1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo của đơn vị không có biến động, không có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài.

1.2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không có.

2. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân: Đơn vị đã phân công Thanh tra Sở tiếp công dân thường xuyên và Lãnh đạo Sở tiếp công dân theo định kỳ và đột xuất với kết quả như sau:

- Thanh tra Sở: Không có.

- Lãnh đạo Sở:

+ Trực tiếp dân định kỳ vào ngày 10 hàng tháng, kết quả: Không có công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

+ Trực tiếp đột xuất: Không có.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân: Không có.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: 11 đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn:

- Khiếu nại: 01 đơn;

- Tố cáo: Không có;

- Kiến nghị, phản ánh: 10 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn: Tất cả 11 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết (05 đơn không đủ điều kiện xử lý). Đơn vị đã xếp lưu đơn hoặc hướng dẫn người dân liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết.

2.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Không có.

2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo, triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng và các văn bản của cấp trên. Sở và các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở duy trì thường xuyên việc triển khai Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản pháp luật có liên quan trong các cuộc họp chỉ bộ, cơ quan.

b) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Đơn vị phân công Thanh tra Sở thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng giúp lãnh đạo Sở theo dõi nhiệm vụ này.

c) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Đơn vị thường xuyên triển khai các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng và tình hình thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vào các buổi sinh hoạt sáng thứ Hai hàng tuần.

Thường xuyên nhắc nhở Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, trong đó trọng tâm là Chỉ thị 50 -CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Đơn vị đã ban hành công văn hướng dẫn việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động và yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện đúng theo công văn hướng dẫn này.

Đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của Sở và chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc thực hiện nguyên tắc, nội dung và hình thức công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Các mặt hoạt động của cơ quan, đơn vị luôn được thực hiện công khai để công chức, viên chức và người lao động được biết; về hình thức công khai là thông qua báo cáo tại Hội nghị cán bộ, công chức năm 2022 hoặc tại các cuộc họp giao ban tuần, tháng của cơ quan và gửi văn bản đăng tải lên trang thông tin điện tử của cơ quan.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Cơ quan xây dựng đầy đủ các nội quy, quy chế quy định về các định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cơ quan, đồng thời thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của phòng, đơn vị trực thuộc và của công chức, viên chức, người lao động. Đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia giám sát việc quản lý và sử dụng kinh phí, tài sản công, hạn chế tình trạng lãng phí.

Qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, chưa phát hiện hành vi vi phạm về việc sử dụng tài chính, tài sản nhà nước sai quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được đơn vị ban hành.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn

Đơn vị tiếp tục thực hiện theo các Nội quy, quy tắc cơ quan đã ban hành.

Cùng với cải cách hành chính, việc thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quy chế văn hóa công sở, chuẩn mực đạo đức của công chức, đảng viên tại cơ quan đã tạo thuận lợi, hài lòng cho các tổ chức, cá nhân khi đến yêu cầu giải quyết công việc.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn: Không có.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Trong công tác cải cách hành chính, đơn vị tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính đã ban hành.

Đơn vị đang áp dụng các phần mềm vào trong các lĩnh vực như hộ tịch, lý lịch tư pháp, tổ chức, kế toán, hệ thống văn phòng điện tử (eGov)...việc thực hiện các phần mềm này dần đi vào ổn định và phát huy hiệu quả; tăng cường cập nhật thông tin và nâng cao chất lượng, hiệu quả cổng thông tin điện tử của đơn vị, nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu văn bản pháp luật, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp.

Đơn vị đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% cán bộ, công chức nhận lương qua thẻ ATM.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn

Đã triển khai, tổ chức thực hiện xong trong quý IV năm 2021 việc kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2021 đối với công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp. Kết quả: không có đơn khiếu nại, tố cáo về tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn đã kê khai.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo thực hiện nghiêm các nhóm giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, đặc biệt tại đơn vị không có hành vi “tham nhũng vặt” dù đơn vị là ngành có nhiều Bộ thủ tục hành chính và công chức thường xuyên tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp.

Trong quý I năm 2022, đơn vị chưa phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng nào. Ngoài ra không có cá nhân vụ lợi trong công tác tại Sở, không có trường hợp sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân đến liên hệ và không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2022

- Về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo: Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo không có vụ việc tồn đọng, kéo dài thời gian, quá thời gian quy định.

- Về công tác phòng, chống tham nhũng: Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, gắn phòng, chống tham nhũng với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo không để xảy ra các hành vi tiêu cực, quan liêu, tham nhũng tại đơn vị.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không có.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2022 của Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra BTP (b/c);
- Ban Nội chính TU (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử STP;
- Ban GD;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**